

Họ và tên:.....Lớp:.....

Điểm	Lời phê của cô giáo

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (1,75 điểm)

I- TRẮC NGHIỆM PHẦN NHIỀU LỰA CHỌN

Câu 1 (0,25 điểm): Các nguyên tố trong cùng một hàng của bảng tuần hoàn có đặc điểm gì chung?

- A. Có cùng số electron lớp ngoài cùng. B. Có cùng số lớp electron.
C. Có cùng tính chất hóa học. D. Có cùng số proton.

Câu 2 (0,25 điểm): Điểm khác biệt cơ bản giữa phân tử đơn chất và phân tử hợp chất là gì?

- A. Kích thước của phân tử. B. Số lượng nguyên tử trong phân tử.
C. Số lượng nguyên tố hóa học tạo nên chất. D. Khối lượng của phân tử.

Câu 3 (0,25 điểm): Nguyên tử Magnesium (Mg) có 2 electron ở lớp ngoài cùng, nguyên tử Chlorine (Cl) có 7 electron ở lớp ngoài cùng. Khi Mg kết hợp với Cl để tạo thành hợp chất magnesium chloride:

- A. Mỗi nguyên tử Cl nhường 1 electron cho Mg.
B. Mg nhường 2 electron cho 1 nguyên tử Cl.
C. Mg nhường 2 electron, mỗi electron chuyển sang một nguyên tử Cl khác nhau.
D. Mg và Cl góp chung electron để tạo liên kết cộng hóa trị.

II- TRẮC NGHIỆM PHẦN (ĐÚNG/SAI)

Câu 4 (0,5 điểm)

Nội dung	Đúng	Sai
A. Hợp chất là những chất được tạo nên từ một nguyên tố hóa học.		
B. Liên kết cộng hóa trị là liên kết được hình thành bởi một hoặc nhiều cặp electron dùng chung giữa hai nguyên tử.		

III- TRẮC NGHIỆM PHẦN TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5 (0,5 điểm): Hãy chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ chấm trong những nội dung sau

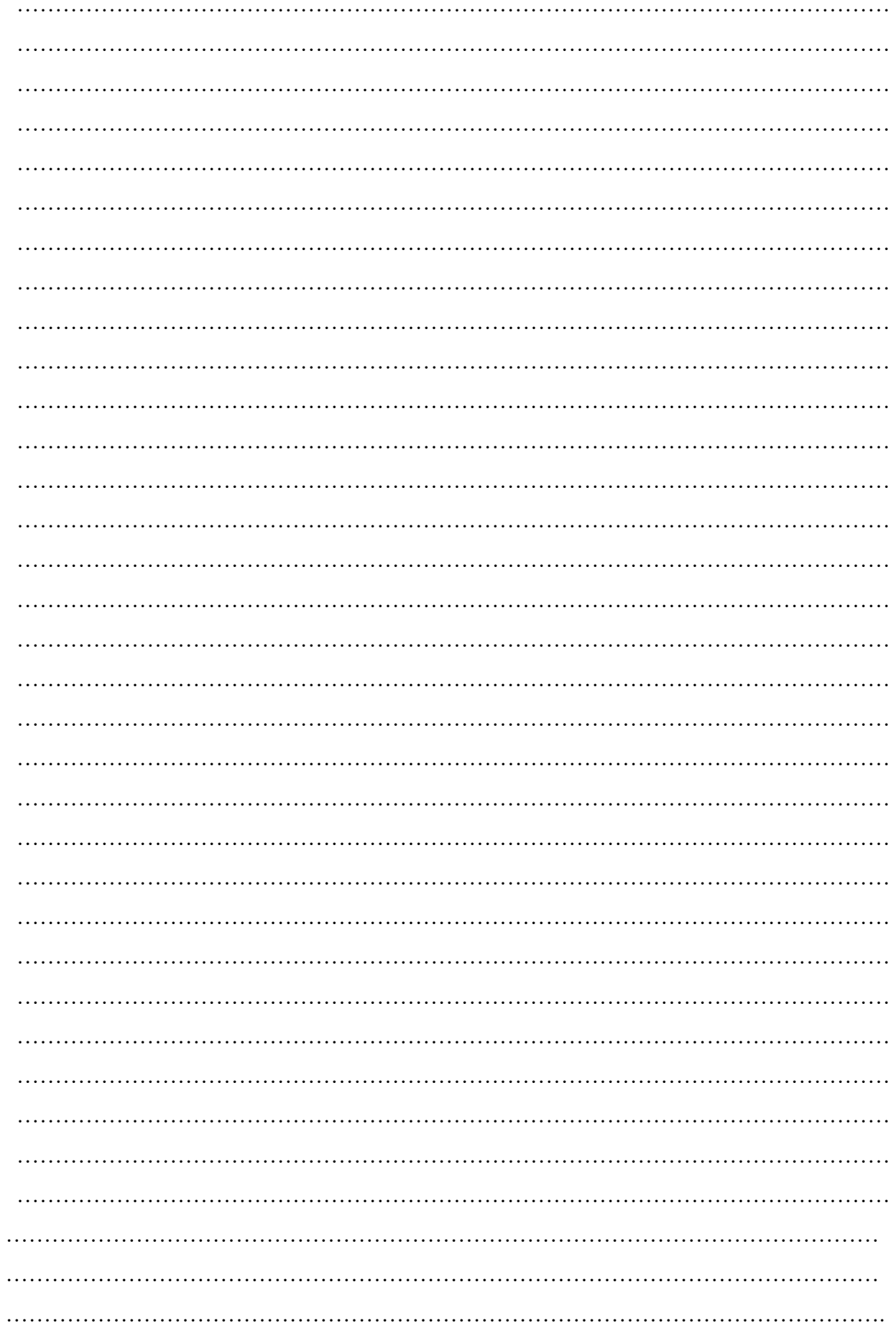
- A. Phân tử là hạt đại diện cho chất, gồm một số liên kết với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất hóa học của chất.

B. PHẦN TỰ LUẬN (0,75 điểm)

Câu 7 (0,25 điểm): Trong các chất sau: Khí oxygen (O_2), muối ăn ($NaCl$), kim loại đồng (Cu), và nước (H_2O). Hãy chỉ ra đâu là đơn chất, đâu là hợp chất? Giải thích ngắn gọn dựa trên thành phần nguyên tố.

BÀI LÀM

[illegible]



**UBND XÃ PHÚ LƯƠNG
TRƯỜNG THCS ĐỘNG ĐẠT I**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM
Môn: KHTN 7, PHÂN MÔN HÓA**

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (1,75 điểm)

I- TRẮC NGHIỆM PHẦN NHIỀU LỰA CHỌN: Đúng mỗi câu (0,25 điểm)

Câu 1	Câu 2	Câu 3
B	C	C

II- TRẮC NGHIỆM PHẦN (ĐÚNG/SAI)

Câu 4 (0,5 điểm): A- Sai; B- Đúng

III- TRẮC NGHIỆM PHẦN TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5 (0,5 điểm): A: nguyên tử , B: nhường (cho)

B. PHẦN TỰ LUẬN (0,75 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 6: (0,25 điểm)	- Lý do xếp chung vào một cột: Các nguyên tố được xếp chung vào một nhóm (cột) vì nguyên tử của chúng có cùng số electron ở lớp ngoài cùng.	0,25

	- Đặc điểm quyết định tính chất: Sự giống nhau về tính chất hóa học của các nguyên tố trong cùng một nhóm liên quan trực tiếp đến số electron lớp ngoài cùng của nguyên tử.	
Câu 7 (0,25 điểm)	Đơn chất: Khí oxygen (O_2) và Kim loại đồng (Cu). Giải thích: Vì chúng được tạo nên từ một nguyên tố hóa học (Oxygen hoặc Copper). Hợp chất: Muối ăn (NaCl) và Nước (H_2O). Giải thích: Vì chúng được tạo nên từ hai nguyên tố hóa học trở lên (Muối ăn gồm Sodium và chlorine; Nước gồm Hydrogen và Oxygen).	0,25
Câu 8 (0,25 điểm)	Vì các nguyên tử khí hiếm đã có cấu hình electron lớp ngoài cùng bền vững (thường là 8 electron, riêng Helium là 2). Cấu trúc này đạt mức năng lượng thấp nhất, nên chúng không có nhu cầu nhận, cho hay dùng chung electron với nguyên tử khác. Ngược lại, các nguyên tử khác có lớp vỏ chưa lấp đầy nên có xu hướng liên kết với nhau để đạt được cấu hình 8 electron bền vững giống khí hiếm.	0,25